

Số: 70/2019/QĐST-HNGĐ

M, ngày 17 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST- HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2019 giữa:

* **Nguyên đơn:** Anh Mai Xuân H; Sinh năm: 1982

* **Bị đơn:** Chị Đặng Thị V, sinh năm 1983

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Cháu Mai Thùy D, sinh ngày 21/5/2006

+ Cháu Mai Hoàng A, sinh ngày 16/5/2011

Đại diện theo pháp luật của cháu D: Chị Đặng Thị V, sinh năm 1983

Đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng A: Anh Mai Xuân H; Sinh năm: 1982

Đều có địa chỉ: Đường 5A, phố M, xã N, huyện M, tỉnh Hưng Yên

(Nay là: Đường N, phường N, thị xã M, tỉnh Hưng Yên)

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 136 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 73; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Mai Xuân H và chị Đặng Thị V

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Xuân H và chị Đặng Thị V thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Mai Xuân H và chị Đặng Thị V xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Mai Thùy D, sinh ngày 21/5/2006 và cháu Mai Hoàng A, sinh ngày 16/5/2011. Anh H, chị V thỏa thuận thống nhất giao cháu D cho chị V chăm sóc nuôi dưỡng đến khi thành niên và giao cháu Hoàng A cho anh V chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu Hoàng A thành niên.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Hòa, chị V thỏa thuận thống nhất, anh H chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Vì lợi ích của con chung, chị V, anh H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Anh H, chị V có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh H, chị V thực hiện quyền này.

Về tài sản, vay nợ, ruộng nông nghiệp, công sức: Anh Mai Xuân H và chị Đặng Thị V tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Mai Xuân H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Đồi trừ số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp theo biên lai thu số 013451 ngày 29/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M (Nay là Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M), trả lại anh H 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng).

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự.*
- *VKSND thị xã M*
- *Chi cục T.H.A DS thị xã M.*
- *UBND phường N;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Hoàng Tuấn Trọng